

Số: 261 /KH-THCSVT

Vĩnh Thanh Trung, ngày 10 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện quy chế công khai trong nhà trường từ năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc hướng dẫn sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT, ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GDĐT về việc Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường THCS Vĩnh Thanh Trung xây dựng Kế hoạch thực hiện công khai trong nhà trường từ năm học 2025-2026 như sau:

I. Mục tiêu thực hiện công khai

Nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tính dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và nâng cao hiệu quả giáo dục.

Quản lý tốt việc thu, chi cũng như việc sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp, các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan.

Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

II. Nội dung thực hiện công khai

1. Công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GDĐT về việc Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

1.1. Công khai thông tin chung về nhà trường

- a) Tên trường:
- b) Địa chỉ, điện thoại, email, website,, cổng thông tin
- c) Loại hình, cơ quan quản lý trực tiếp.
- d) Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường
- e) Quá trình thành lập và phát triển:
- f) Người đại diện pháp luật:
- g) Tổ chức bộ máy:
 - Quyết định thành lập trường;
 - Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;
 - Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng;
 - Quy chế tổ chức và hoạt động;
 - Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, nhiệm vụ, trách nhiệm của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.
- h) Các văn bản khác của đơn vị: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

1.2. Thu, chi tài chính

- a) Tình hình tài chính trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:
 - Các khoản thu nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác)
 - Các khoản chi Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào

tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

b) Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học.

c. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

d) Số dư các quỹ theo quy định (nếu có).

e) Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

1.3. Công khai điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục

a) Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

- Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

- Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

b) Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

- Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được nhà trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

- Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

- Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của trường qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

1.4. Công khai kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông

a) Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

- Kế hoạch tuyển sinh và các thông tin liên quan;
- Kế hoạch giáo dục năm học;
- Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;
- Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở trường;

b). Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

- Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường;
- Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;
- Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung học phổ thông.

2. Thực hiện công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

a) Công khai kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ

Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước hỗ trợ, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác.

b) Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ (quý, 6 tháng, năm)

- Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.

- Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.

c) Công khai quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ

- Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ

d) Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học

e) Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học. Công khai kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp hàng năm và miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc các đối tượng chính sách xã hội.

3. Công khai theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT, ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế của nhà trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm tra của nhà trường;

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

III. Hình thức và thời điểm công khai

1. Công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT:

1.1 Hình thức:

- Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường;
- Phổ biến mức thu học phí và các khoản thu khác theo năm học trong cuộc họp cha mẹ học sinh và trong quá trình tuyển sinh đối với học sinh mới tuyển khối 6.
- Phổ biến hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới đối với học sinh đang học tại nhà trường.

- Niêm yết công khai tại nhà trường đảm bảo thuận tiện để xem xét.

1.2. Thời điểm công khai

Công bố công khai, công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết thông tin: kế hoạch giáo dục tháng trước ngày 25 của tháng trước; kế hoạch giáo dục tuần, ngày trước ngày thứ Bảy của tuần trước.

Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai. Thời gian niêm yết công khai tối thiểu là 90 ngày và sau khi niêm yết phải lưu giữ tài liệu công khai để bảo đảm cho việc tiếp cận thông tin tối thiểu là 05 năm kể từ ngày niêm yết.

2. Công khai theo Thông tư 61/2017/TT-BTC

2.1. Hình thức:

- Công bố tại kỳ họp, niêm yết tại trụ sở làm việc của đơn vị
- Phát hành ấn phẩm; đưa lên trang thông tin điện tử.

2.2. Thời điểm:

- Báo cáo công khai dự toán ngân sách nhà nước được thực hiện chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được UBND xã giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có)

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 06 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước cả năm được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị báo cáo cho UBND xã.

- Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được UBND xã phê duyệt.

3. Công khai theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT

3.1. Hình thức

- Niêm yết tại nhà trường;
- Thông báo tại hội nghị viên chức
- Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể viên chức và người lao động;
- Thông báo bằng văn bản đến chi ủy;

e) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường;

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học được nhà trường công khai theo các hình thức phù hợp với thực tế.

3.2. Thời điểm

a) Đối với các những việc phải công khai cho viên chức và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ sở giáo dục thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được cơ sở giáo dục công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

- Triển khai kế hoạch Quy chế công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2024; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT, ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ đến tập thể GV, NV và phụ huynh học sinh.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường, của các cấp.

- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem.

- Đưa lên website của nhà trường.

2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Hùng	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Võ Minh Triết	Phó Hiệu trưởng	Phó trưởng ban

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
3	Dương Thanh Phong	Phó Hiệu trưởng	Phó trưởng ban
4	Dương Hồ Vũ	Tổng phụ trách Đội	Thư ký
5	Đỗ Viết Hùng	Tổ trưởng tổ Ngữ văn	Thành viên
6	Trịnh Công Vĩnh	Tổ trưởng tổ KHXH	Thành viên
7	Võ Thị Phương Dung	Văn thư	Thành viên
8	Châu Trần Tân Quốc	Tổ trưởng tổ KHTN	Thành viên
9	Lê Thị Ngọc Bích	Tổ trưởng tổ Văn phòng	Thành viên
10	Phạm Minh Hiếu	Tổ trưởng tổ Toán	Thành viên
11	Võ Thanh Cần	Tổ trưởng tổ GDTC-Nghệ thuật	Thành viên
12	Huỳnh Thị Lang Chi	Tổ trưởng tổ Ngoại ngữ	Thành viên

3. Phân công nhiệm vụ

TT	Họ và tên	Nhiệm vụ	Phân công
1	Nguyễn Thanh Hùng	Trưởng ban	Chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT; Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Kế hoạch thực hiện công khai của trường thực hiện nội dung công khai theo điều 4 của TT 09/2024/TT-BGDĐT
	Võ Minh Triết	Phó ban	Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật công khai theo Thông tư 11/2020. Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu theo điều 9 của TT 09/2024/TT-BGDĐT
2	Dương Thanh Phong	Phó ban	Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật công khai theo điều 8 của TT 09/2024/TT-BGDĐT
3	Lê Thị Ngọc Bích	Thành viên	Thực hiện công khai các khoản thu, chi trong nhà trường theo điều 5 của TT 09/2024/TT-BGDĐT
4	Võ Thị Phương Dung	Thành viên	Tổng hợp thông tin báo cáo, các biểu mẫu, niêm yết công khai
5	Dương Hồ Vũ	Thành viên	Ghi chép biên bản các cuộc họp Ban chỉ đạo và Hội đồng sư phạm, giúp Trưởng ban hoàn thành kế hoạch thực hiện Quy chế công khai

TT	Họ và tên	Nhiệm vụ	Phân công
6	Đỗ Viết Hùng Trịnh Công Vĩnh Châu Trần Tân Quốc Phạm Minh Hiếu Võ Thanh Cần Huỳnh Thị Lang Chi	Thành viên	Thực hiện chức năng giám sát các loại hồ sơ đề niêm yết công khai như: Nội quy, Quy chế làm việc của nhà trường; Quy chế dân chủ cơ sở; Bảng tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân công lao động; Quy chế chi tiêu nội bộ; kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo Trường ban về tình hình triển khai Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục nhà trường

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công khai từ năm học 2025 - 2026 của trường THCS Vĩnh Thạnh Trung./.

Nơi nhận:

- Niêm yết; đăng website;
- Lưu: VT.



TRƯỜNG BAN

Nguyễn Thanh Hùng
(HIỆU TRƯỞNG)